TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ	*Phù Cừ, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1988;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;

Nơi ở hiện nay: Thôn V, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị V và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị V và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hải P, sinh ngày 02/02/2013 cho chị V; giao con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 03/12/2015 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng các con chung từ tháng 8/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai và đều có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về phần tài sản: Các đương sự không có tài sản chung, không nợ ai tài sản gì, không có ruộng cấy chung, không có vướng mắc gì về tài sản với người khác; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ vào số tiền chị V đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 005986 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ; chị V đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả chị V số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ;
- UBND xã T;
(Số ĐKKH 14 ngày 04/5/2012)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phượng